

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH CÀ MAU **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66 /2022/HS-PT
Ngày 12 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Cao Khánh

Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Hồng Kông – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 47/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Hà Minh L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Hà Minh L, tên gọi khác: Béo; sinh năm 1999 tại thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H (O) và bà Trần Chúc L; vợ Huỳnh Thị T và có 01 người con; tiền án: Không, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Xuân Ký – Luật sư, Công ty Luật TNHH Luật Sống thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau.

- Ngoài ra, còn có các bị cáo Nguyễn Trọng D, Huỳnh Phương N không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

- Những người tham gia tố tụng khác có có liên quan đến kháng cáo: Anh Trần Văn K – Bị hại.

- Bị hại: Anh Trần Văn K, sinh năm 1995. Nơi cư trú: thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/12/2020, tại sân nhà bà Lê Thị X tọa lạc tại ấp Cái Ngang, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, bị cáo Nguyễn Trọng D lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh đen bạc, biển số kiểm soát 69B1-352.21 của anh Trần Văn K. Lấy được xe, D đưa xe cho Hà Văn C và Hà Minh L để tiêu thụ.

Hà Minh L biết rõ xe mô tô này do D trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý và đặt mua biển số xe giả, tìm người tiêu thụ xe. Khoảng 11 giờ ngày 18/12/2020, L cùng C mang xe đến nhà Huỳnh Phương N gửi. Sau đó cùng C đến tiệm dán Decal gần chợ Tắc Vân thuộc xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau mua biển số giả 69B1-229.79 từ Trịnh Đăng Kh với giá 140.000đ rồi đến nhà N gắn biển số xe giả vào xe. Tiếp tục, C và L đến tiệm sửa xe của anh Tô Quốc Kh nhờ tiệm tháo dè, bửng và bỏ dè, bửng của xe tại tiệm rồi liên hệ N nhờ Nam bán dùm xe.

Huỳnh Phương N biết được xe L gửi là xe do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý tìm người để tiêu thụ. Ngày 24/12/2020 Nam bán xe nêu trên cho anh Trương Văn Li với giá 2.500.000đ. N gọi điện thoại báo cho L biết đã bán xe với giá 2.500.000đ, kêu L đến gặp N nhận tiền. L cùng C đến gặp N thì N đưa 1.500.000đ vì Li chưa trả đủ tiền; Sau đó L cho rằng bán 2.500.000đ là rẻ nên L liên hệ Nguyễn Huỳnh Kh nhờ bán xe với giá 4.000.000đ, Kh đồng ý. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/12/2020 L chở C đến nhà anh Li nhận lại xe và trả lại tiền cho Li. Khoảng 20 giờ cùng ngày, trên đường đi tiêu thụ xe thì L, C, Kh, Tr bị Công an xã Định Bình nghi vấn, mời về trụ sở làm việc.

Kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐĐG ngày 11/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tính vào thời điểm tháng 12/2020, 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE ALPHA, màu xanh đen bạc, biển số kiểm soát 69B1-352.21, đã qua sử dụng, có giá trị: 18.289.500 đồng x 80% = 14.631.600 đồng.

Quá trình điều tra: Hà Văn Chua bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã ra Quyết định truy nã, Quyết định tách vụ án, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can Hà Văn Chua.

Đối với Trương Văn Li, Trịnh Đăng Kh, Nguyễn Huỳnh Kh, Đặng Văn Tri, Tô Quốc K không biết xe do trộm cắp mà có nên không bị xử lý hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng D 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Hà Minh L 08 (tám) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Phương N 06 (sáu) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14 tháng 3 năm 2022, bị cáo Hà Minh L kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là có nhiều người thân của bị cáo tham gia cách mạng bị hy sinh, thương binh, được tặng thưởng huân chương kháng chiến; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận yêu cầu kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo. Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo; xử phạt bị cáo Hà Minh L 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

- Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát; tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới; bị cáo nhất thời phạm tội; tài sản đã được thu hồi trả bị hại nên thiệt hại đã được khắc phục xong; Yêu cầu Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

- Bị cáo: Thống nhất với ý kiến của Viện kiểm sát, lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào ngày 18 tháng 12 năm 2020, bị cáo Hà Minh L biết được xe mô tô biển số kiểm soát 69B1-352.21 là xe do Nguyễn Trọng D trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý đặt mua biển số xe giả để gắn vào xe và tìm người tiêu thụ xe. L cùng C mang xe trộm đến nhà Huỳnh Phương N gửi. Sau đó cùng C đến tiệm dán Decal

gần chợ Tắc Vân thuộc xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau mua biển số giả 69B1-229.79 và gắn biển số xe giả vào xe để tránh bị phát hiện. Tiếp theo, C và L đến tiệm sửa xe của anh Tô Quốc Kh yêu cầu tiệm tháo dè, bửng và bỏ dè, bửng của xe tại tiệm và liên hệ Nam nhờ bán dùm xe và đã bán được xe cho Trương Văn Li với giá 2.500.000đ. Tiếp tục, cho rằng bán xe giá 2.500.000đ là rẻ nên L lấy lại xe và liên hệ với Nguyễn Huỳnh Kh bán xe với giá 4.000.000đ. Trong lúc đem xe đến giao thì bị phát hiện và bắt giữ. Hành vi này của bị cáo L là hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Xe mô tô mà bị cáo L tiêu thụ có giá trị thành tiền là 14.631.600đ; Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xử phạt bị cáo Hà Minh L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Hà Minh L, thấy rằng: Bị cáo biết rõ xe mô tô biển kiểm soát 69B1-352.21 là tài sản do Nguyễn Trọng D trộm mà có nhưng bị cáo không trình báo cơ quan công an mà còn giúp sức tiêu thụ tài sản trộm. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về các tệ nạn xã hội xâm phạm quyền sở hữu, hành vi của bị cáo đã tạo điều kiện cho bị cáo D tẩu tán, tiêu thụ tài sản trộm; gây khó khăn trong công tác thu hồi tài sản trộm. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt 08 (tám) tháng tù là phù hợp với tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới đó là có người bác ruột là thương binh, bà cô và ông bác là thương binh, 03 ông bác là liệt sỹ, ông cô và bà cô có công cách mạng được tặng thưởng huân chương; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cấp phúc thẩm xem xét áp dụng để xem xét căn nhắc đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Song, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo chưa thật sự biết ăn năn hối cải việc làm sai trái của mình mà có ý đổ lỗi cho người khác. Điều này cho thấy bị cáo chưa thật sự quyết tâm cải tạo, sửa chữa bản thân trở thành người tốt. Xét thấy cho bị cáo cải tạo tại địa phương là chưa đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt. Do đó, với những tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo cung cấp tại giai đoạn phúc thẩm, Hội đồng xét xử chấp nhận giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[3]. Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Minh L; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Hà Minh L 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bị cáo Hà Minh L không phải phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Tp Cà Mau;
- Công an Tp Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miên